

LỄ HỘI PHẬT GIÁO HUẾ NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA ĐẶC TRƯNG

Lê Thọ Quốc*

1. Đặt vấn đề

Lễ hội tôn giáo vốn có những nét riêng được hình thành và gắn liền với mỗi tôn giáo trong mối quan hệ khăng khít, dung hợp với văn hóa truyền thống bản địa. Vì vậy, đối với lễ hội của Phật giáo cũng không là ngoại lệ, khi Phật giáo đã đồng hành cùng dân tộc từ những thế kỷ đầu Công nguyên cho đến hôm nay như một sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng, phong phú và đa dạng từ lễ thức đến lễ tiết, mang dấu ấn văn hóa đặc trưng vùng miền. Chính từ đó, Phật giáo Huế trong dòng chảy văn hóa này đã tạo nên những nét đặc trưng, khi nơi đây từng là “kinh đô Phật giáo”, thấm đẫm tinh thần Phật giáo trong lối sống, ứng xử của con người xứ Huế. Cho nên, lễ hội cũng vậy, dù mang tính chất tôn giáo với các lễ nghi truyền thống nhưng vẫn ẩn chứa nét văn hóa vùng Thuận Hóa-Phú Xuân trong tâm thức mỗi con người sinh sống nơi đây. Giá trị văn hóa đặc trưng của lễ hội Phật giáo Huế có thể nhìn thấy từ hai mặt của phần lễ và phần hội, trong đó, phần lễ đóng vai trò chủ đạo, bảo lưu các lễ nghi Phật giáo truyền thống, và phần hội cũng đang dần được chú trọng nhiều hơn nhằm tạo nên những hoạt động đa dạng, phong phú bên cạnh các lễ nghi mang tính chất huyền bí, linh thiêng. Mặc dù vậy, nhưng cả hai phần này luôn kết hợp, bổ trợ lẫn nhau không tách rời và phân biệt nhằm chuyển hóa tư tưởng từ bi, giải thoát của Phật giáo đến với quần chúng, tín đồ.

Trên một góc độ khác, khi nói đến Phật giáo thì cụm từ “lễ hội” được xem là khiêm cưỡng, gán ghép và hầu như không phù hợp trong cách nhìn nhận của mọi người, vì đó thực chất là lễ nghi chứ không có phần hội.⁽¹⁾ Tuy nhiên, chúng ta có thể thấy trong các lễ hội truyền thống thì cả hai phần lễ và hội luôn song hành, hay trong lễ có hội và trong hội có lễ nhằm thỏa mãn nhu cầu tín ngưỡng, ước vọng sự sinh sôi nảy nở mùa màng và tạ ơn thần linh v.v... Với một môi trường như vậy, Phật giáo tồn tại và phát triển ở Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ, tuy rằng tính chất có khác nhau bởi ý thức hệ tôn giáo chi phối, các lễ hội Phật giáo đều thể hiện được cả hai phần lễ và hội nhưng không tách làm hai phần mà luôn có sự xen lẫn vào nhau: trong lễ có hội và trong hội có lễ.

Hơn nữa, khi đi vào cụ thể, bản thân Phật giáo hay các tôn giáo khác, các ngày lễ vía được thực hiện trong khuôn khổ của tôn giáo, hình thành từ chính nhu cầu nội tại của họ và không có sự tác động từ các yếu tố bên ngoài. Từ vấn đề đó, có thể thấy các tu sĩ Phật giáo đã tổ chức ngày lễ tiết một cách tự nhiên theo quan điểm tôn giáo, dù có tín đồ tham gia hoặc

* Phân viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam tại Huế.

không. Tuy nhiên trong xu hướng nhập thế, mở rộng phạm vi ảnh hưởng của Phật giáo đến với công chúng, thì rất nhiều lễ tiết được xây dựng, hình thành các lễ hội thu hút nhiều tín đồ, quần chúng tham gia. Và, người ta mặc nhiên chấp nhận, xem đó như một lễ hội mang tính truyền thống của tôn giáo với quy mô ngày càng lớn và sinh hoạt văn hóa đa dạng đi kèm.

Văn hóa Phật giáo với hình thức lễ hội có nội hàm rộng và phong phú với hệ thống lễ tiết đa dạng cũng như mang tính chất, ý nghĩa khác nhau trên tinh thần giác ngộ và giải thoát. Do vậy, khảo sát những đặc trưng lễ hội Phật giáo Huế, chúng tôi chủ yếu đề cập đến các đại lễ của Phật giáo như lễ hội Phật Đản (14-15/4 âm lịch), lễ hội Quán Thế Âm (19/6 âm lịch), lễ hội Vu Lan (14-15/7 âm lịch) thuộc Phật giáo Bắc tông. Các lễ hội này đã mang trong mình nó một chiều dài lịch sử với các giá trị văn hóa đặc trưng trong quá trình dung hợp, tiếp biến văn hóa truyền thống bản địa, ẩn chứa hình ảnh đời sống tôn giáo - tín ngưỡng của người dân Huế trong cả phần lễ và hội.

2. Lễ hội Phật giáo Huế - Những giá trị văn hóa đặc trưng

2.1. Nhân tố tạo nên đặc trưng trong lễ hội Phật giáo Huế

- Vị trí lịch sử-văn hóa Phú Xuân-Huế

Phú Xuân-Huế, một vùng đất vốn thuộc hai chúa Ô, Rí của Champa, được sáp nhập vào Đại Việt qua việc hôn phối giữa Huyền Trân và Chế Mân, để rồi từ đó, vùng đất này lại có cơ hội phát triển mạnh hơn trở thành thủ phủ Đàng Trong của các chúa Nguyễn (1687-1775), kinh đô của triều Tây Sơn và đến 1802, Phú Xuân-Huế trở thành kinh đô triều Nguyễn (1802-1945). Cùng với sự xác lập vương triều, các chúa Nguyễn và sau này là các vua Nguyễn, đã dùng Phật giáo làm lối sống “cư Nho mộ Thích” hay đó là “chiến lược nhân tâm” để ổn định dân tình, xây dựng Phú Xuân-Huế thành một trung tâm chính trị, văn hóa của cả nước. Sự phát triển của các triều đại phong kiến với Phú Xuân-Huế là kinh đô đã để lại một kho tàng di sản đồ sộ về văn hóa vật chất lẫn phi vật chất như các đền đài, lăng tẩm, cung điện, chùa chiền... hay các làn điệu dân ca, nhã nhạc cung đình, lễ nghi, lễ hội... cho đến nay vẫn còn hiện hữu, chi phối nhất định đến các sinh hoạt văn hóa - tín ngưỡng của cư dân sinh tụ trên mảnh đất này.

Đến nửa sau thế kỷ XX, đất nước có nhiều sự chuyển biến về chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng... cũng như Phú Xuân-Huế mất đi vai trò trung tâm, lúc này Phật giáo Huế cũng có nhiều thay đổi bởi các yếu tố tác động từ bên ngoài cũng như những xáo trộn, thay đổi từ bên trong. Dù vậy, tinh thần Phật giáo vốn đã ăn sâu trong tiềm thức của người dân, đến những năm 30 của thế kỷ XX, ở Huế đã diễn ra phong trào chấn hưng Phật giáo nhằm quy chuẩn hệ thống kinh sách, đời sống tăng sĩ, thờ tự... loại bỏ và làm giảm thiểu những ảnh hưởng của Tam giáo trong chùa Huế. Đặc biệt sự ra đời của Hội An Nam Phật học cùng với các Khuôn hội Phật giáo, gia đình Phật tử... làm cho Phật giáo Huế hồi sinh với một diện mạo mới, phát

triển rộng khắp bờ biển thân nhập thế đa dạng, đưa giáo lý, tư tưởng giải thoát của Phật đến mọi tầng lớp mà lẽ hội là một điển hình đặc trưng.⁽²⁾

- Những đặc điểm của Phật giáo Huế

Với những gì mà Huế có được sau gần 300 năm là thủ phủ của đất nước, cũng như được mệnh danh là “kinh đô”, “chiếc nôi của Phật giáo Việt Nam”, đã định hình nên những đặc điểm riêng biệt cho chính Phật giáo trên vùng đất này trong mối tương quan tác động, chi phối lẫn nhau với văn hóa truyền thống Huế mà chính con người là chủ thể quyết định. Cho nên, chúng ta có thể thấy đặc điểm Phật giáo Huế được thể hiện trên các mặt:

+ *Tư tưởng thiền học của Phật giáo*: Đây là tác nhân tạo nên tính điêm tĩnh, trầm tư của người dân Huế, nên khi tiếp nhận những cái từ bên ngoài đều với tinh thần gạn lọc rất cao, và chính dấu ấn của tư tưởng thiền đã góp phần làm nên màu sắc tâm linh của Phật giáo Huế trong suốt chiều dài phát triển Phật giáo trên vùng đất này.

+ *Tư tưởng Tịnh độ tông*: Bên cạnh sự ảnh hưởng của Thiền tông thì Tịnh độ tông cũng có tác động khá sâu sắc trong đời sống tâm linh của người Huế, mỗi gia đình ở đây đều có một không gian tâm linh chủ đạo trong ngôi nhà: bàn thờ Phật và gia tiên. Sự quy ngưỡng Phật A Di Đà - thế giới Tịnh độ an vui, tịnh tĩnh được cụ thể hóa qua hành động, việc làm hay trong tiếng niệm Phật vãng sanh, thể hiện sự tiếp nhận giáo lý nhân thừa, từ bi của Phật giáo.

+ *Tinh thần Mật tông*: Đây là một trong những mắt xích quan trọng của Phật giáo Huế với tinh thần “Thiền-Tịnh-Mật” đồng tu, làm cầu nối gắn kết trong mỗi ngôi chùa Huế và cả trong sinh hoạt tín ngưỡng của họ. Có thể hiểu Mật tông là giáo lý đòi hỏi người thực hành phải có một định lực cao sâu (thiền định, quán chú) để thực hành các nghi lễ, đọc các câu thần chú nhằm giúp cho người nghe có thể đi vào thiền định và tuệ quán, do đó tinh thần Mật tông ảnh hưởng khá mạnh và cũng là điểm nhấn của Phật giáo Huế trong việc thực hành các lễ nghi, lễ tiết.

+ *Tinh thần giáo học “Duy tuệ thị nghiệp”*: Tinh thần giáo học của Phật giáo ảnh hưởng khá sâu trong mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đối với tầng lớp tu sĩ Phật giáo lại càng quan trọng hơn, vì rằng, nếu không có trí tuệ để nhận thức và giải mã những vấn đề trong cuộc sống thì khó có thể tiếp nhận được những luận lý triết học giải thoát của Phật giáo. Cho nên, “Duy tuệ thị nghiệp” chính là cách thức thể hiện nội dung “Ngũ minh”⁽³⁾ một cách hợp lý và phù hợp với nhu cầu nhập thế của Phật giáo.

+ *Tinh thần Luật tạng*: Luật tạng là kho tàng giới luật, quy định về những điều nên làm và những điều không nên làm hay những quy tắc để phân định đúng-sai của một hành vi. Chính tinh thần này đã làm cho Phật giáo Huế vững vàng hơn trong nhận định và cách nhìn của mọi người khi mệnh danh cho Huế là “chiếc nôi của Phật giáo Việt Nam”, là nơi bảo lưu những truyền thống Phật giáo một cách khá đầy đủ và toàn diện, tạo nên nét khác biệt so với Phật giáo ở hai đầu đất nước.

Từ những vấn đề trên, chúng ta có thể thấy bức tranh toàn cảnh của Phật giáo Huế trong dòng chảy văn hóa Việt, bản thân nó vừa có cái chung nhưng đồng thời chứa đựng những nét riêng qua tính bao dung và gạn lọc, tích hợp và tiếp biến, tạo nên tính chất đặc thù của văn hóa Phật giáo Huế trong di sản văn hóa Phật giáo Việt Nam. Lễ hội Phật giáo Huế cũng nằm trong xu hướng đó và chịu sự chi phối của các tác nhân trên, nên những giá trị văn hóa đặc trưng trong lễ hội Phật giáo càng được thể hiện rõ hơn bởi những yếu tố văn hóa truyền thống đậm nét, lan tỏa và ảnh hưởng sâu rộng trong mọi tầng lớp người dân.

2.2. Những giá trị văn hóa đặc trưng trong lễ hội Phật giáo Huế

Trong các lễ hội, dù là lễ hội tôn giáo hay không đều mang những nét đặc trưng riêng, phản ánh sinh động các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của con người thông qua phần lễ và phần hội. Đối với lễ hội Phật giáo Huế, với những tác động của các nhân tố chi phối, hiển nhiên lễ hội luôn tiềm ẩn những giá trị văn hóa riêng biệt mang sắc thái tôn giáo và bắt nguồn từ niềm tin tâm linh của mỗi người. Cho nên, lễ hội Phật giáo không tách bạch thành hai phần riêng biệt, mà trong lễ vẫn có hội và trong hội luôn ẩn chứa dấu ấn của lễ nghi và được thể hiện tùy các hoạt động, sinh hoạt khác nhau của Gia đình Phật tử, Khuôn hội, tín đồ v.v... Tuy nhiên, sự hiện hữu này không phải là một quy tắc nhất định, bởi nghi lễ Phật giáo vốn mang tính linh động, tùy vào từng trường hợp để sử dụng một cách hợp lý, vừa biểu lộ tính thiêng của lễ hội, vừa mang tính giáo dục cao. Từ đó, tính chất “hội” trong các lễ hội Phật giáo Huế là một sự khép hợp, gắn liền với niềm tin tôn giáo và được thể hiện qua các sinh hoạt ca múa, hát xướng, diễn tích tuồng Phật giáo với nội dung liên quan đến hạnh nguyện, sự giác ngộ của các đức Phật, Bồ tát...

Trong cái nhìn toàn cảnh của lễ hội phật giáo Huế, chúng ta có thể nhận thấy các giá trị văn hóa đặc trưng của lễ hội được biểu hiện ở các mặt sau.

- Nghi lễ truyền thống

Đối với Phật giáo Huế, nghi lễ đã được chuẩn hóa và bảo lưu các lễ nghi truyền thống vốn có trước đó, đồng thời xác lập vai trò quan trọng trong đời sống tu tập tăng sĩ, cũng như sinh hoạt lễ nghi của người Phật tử. Cho nên, các nghi lễ diễn ra trong lễ hội Phật giáo Huế cũng mang một nội hàm tương tự, ngưỡng vọng sự giải thoát, hạnh nguyện của chư Phật và Bồ tát trong chính người thực hiện và người tham gia. Bên cạnh đó, sự tác động của văn hóa Huế (cung đình, dân gian) chính là điều kiện để Phật giáo Huế bảo lưu được các nghi thức, lễ nghi truyền thống một cách hiệu quả nhất.

Do lễ hội Phật giáo Huế chủ yếu tập trung vào các đại lễ lớn như: lễ Phật Đản (Vesak), lễ hội Quán Thế Âm, lễ Vu Lan... nên cách thực hành nghi lễ cũng tùy thuộc vào nội dung của lễ để thực hành các nghi thức khác nhau trong lễ vía và kết hợp với các nghi thức khác trong khoa nghi Du già để thực hiện các lễ Giải oan bạt độ, Trai đàn chẩn tế...⁽⁴⁾ Nghi lễ trong lễ hội ngoài phần thực hiện theo nghi thức lễ vía⁽⁵⁾ và được trang trọng hóa bằng



1. Đại lễ Phật Đản tại chùa Từ Đàm.
2. Lễ rước Phật từ chùa Diệu Đế lên chùa Từ Đàm trong ngày Đại lễ Phật Đản. (Ảnh Pháp Trí).



sự kết hợp giữa lễ và nhạc đặc trưng, thì bên cạnh đó còn kết hợp với các nghi thức khác gồm các hoạt động mang tính lễ nghi như dựng tượng dài, kết xe hoa, thuyền hoa (Phật Đản), hình thức dâng hương, lễ vật, lễ rước (Quán Thế Âm), nghi thức tụng kinh Lương Hoàng Sám, Địa Tạng, Báo Ân (Vu Lan)... tạo thành một tổng thể đa dạng, nhuần nhuyễn qua tài thực hiện của vị chủ lễ, các kinh sư và tín đồ Phật tử. Đặc biệt đối với lễ hội Vu Lan, nghi lễ thực hiện gồm có nhiều phần khác nhau liên quan đến lễ Tự tú của chư tăng, ni sau ba tháng an cư kiết hạ. Mở rộng hơn là phần lễ trai tăng cúng dường cho toàn thể tăng ni với một ý nghĩa thâm sâu, quảng bá tinh thần hiếu nghĩa đến từ thân phụ mẫu, lục thân quyến thuộc nhiều đời kiếp.

Nghi lễ Phật giáo mỗi miền không giống nhau, bởi do nhiều tính chất chi phối nhưng tính thiêng của lễ luôn được đảm bảo, xuyên suốt trong các lễ thức. Các nghi lễ ở Phật giáo Huế nói chung và trong các lễ hội nói riêng, không chỉ thể hiện tính thiêng của “lễ” mà còn chú trọng đến công dụng của “nghi” trong mỗi thời khóa và phát huy tác dụng cả ba mặt: thân giáo, khẩu giáo và ý giáo đến quần chúng, tín đồ tham dự. Do đó, khi phân định giá trị văn hóa đặc trưng trong các nghi lễ Phật giáo truyền thống Huế được thể hiện qua lễ hội, chúng ta có thể thấy không chỉ bằng thị giác với các hình ảnh hoạt động của lễ nghi mà còn cả thính giác qua các âm thanh tán, tụng, kệ, thỉnh... mang âm hưởng riêng của vùng miền.⁽⁶⁾ Cảm nhận tính thiêng của lễ hội được xuất phát từ tâm thức văn hóa-tín ngưỡng của người tham dự, nên ít nhiều có sự khác nhau nhưng tất cả đều được thể hiện bằng tấm lòng và sự ngưỡng mộ đạo Phật - vốn đã ăn sâu, bén rễ trong dòng chảy văn hóa Việt Nam.

Giá trị văn hóa đặc trưng của lễ hội Phật giáo Huế qua các nghi lễ truyền thống, đặc thù mang đậm dấu ấn văn hóa vùng miền, mặc dù trải

qua thời gian với nhiều sự biến động, nhưng các lễ nghi truyền thống không vì thế mà bị mất dần đi, hoặc chuyển sang nhiều dạng khác như Phật giáo miền Bắc và miền Nam. Sự bảo lưu truyền thống văn hóa thông qua lễ nghi, nghi thức đã góp phần chuyển tải các ý nghĩa của lễ hội Phật giáo một cách hiệu quả và khá toàn diện trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong bối cảnh mới của xã hội cũng như trong việc xây dựng và phát triển lễ hội cho chính vùng Huế.

- Giá trị của nhạc lễ Phật giáo Huế: sản phẩm được kết tinh từ “lễ” và “nhạc” trong lễ hội.

Bên cạnh các nghi lễ truyền thống Phật giáo được thực hiện xuyên suốt trong toàn bộ lễ hội mang tính chất quan trọng, thì giá trị nhạc lễ Phật giáo cũng được nhìn nhận tương đồng, bởi nó là sản phẩm “âm nhạc” Phật giáo được kết tinh giữa “lễ” và “nhạc”.

Phật giáo Huế cho đến hiện nay vẫn giữ nguyên các hình thức tán, tụng, thỉnh, bạch... kết hợp với các pháp khí Phật giáo hay đội nhạc bát âm trong các lễ nghi thường nhật hay các đại lễ. Đó được xem là sự kết hợp nhuần nhuyễn của hai yếu tố lễ nghi và diễn xướng (gồm diễn xướng bằng lời và diễn tấu bằng pháp khí và nhạc khí), tạo nên tính đặc trưng, thăng hoa của người diễn xướng trong một lễ tiết hay trong lễ hội của Phật giáo Huế, bởi lễ nghi luôn có một vị trí quan trọng và chủ đạo trong sinh hoạt tín ngưỡng-tôn giáo.

Nếu như trong thực hiện nghi lễ gồm phần diễn xướng tán tụng với các nhạc khí thì bên cạnh đó còn thực hiện các vũ đạo trong múa Lục cúng hoa đăng của các tăng sĩ khi hóa thân thành các Kim Đồng-Ngọc Nữ. Điều múa này là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa âm thanh tán, nhạc khí và điệu bộ cũng như ý nghĩa, tạo nên một không gian lung linh huyền ảo của ánh đèn, hình tượng, thể hiện tính nghệ thuật cao và đặc trưng của Phật giáo trong mối tương tác với văn hóa truyền thống xứ Huế.

Vì vậy, cùng với các nghi lễ truyền thống thì trong lễ hội Phật giáo Huế, nhạc lễ cũng được xem là một giá trị văn hóa đặc trưng của lễ hội, bởi trong không gian thiêng liêng của lễ hội, nhạc lễ đã đưa con người (người diễn xướng và người tham dự) thăng hoa trong niềm tin tâm linh của mình. Giá trị văn hóa của nhạc lễ được hình thành từ việc thực hiện các lễ nghi kết hợp với diễn xướng trong lễ hội Phật giáo Huế đã tạo nên một điểm nhấn điển hình, đặc trưng trong dòng chảy của văn hóa Phật giáo Việt Nam.

- Các sinh hoạt phong phú và đa dạng của Gia đình Phật tử, Khuôn hội.

Trong lễ hội Phật giáo Huế, bên cạnh việc thực hiện các lễ nghi và diễn xướng nhạc lễ, thì các sinh hoạt của tổ chức Gia đình Phật tử được xem như là điển hình của phần hội như ca múa, hát xướng, diễn kịch, tuồng tích... Các hình thức này được mặc nhiên thừa nhận, bởi đó là một bộ phận gắn kết của lễ hội và phù hợp với nhận định: “Trong khi nhạc lễ hầu như trở thành một bộ phận quan trọng trong thực hành nghi lễ, tạo nên nhiều hình

thúc diễn xướng phù hợp với từng nền văn hóa, thì cạnh đó, cũng có những thể loại âm nhạc Phật giáo không gắn với lễ nghi. Chẳng hạn, trong nhiều lễ hội như Phật Đản hay các ngày vía quan trọng khác, người ta thường tổ chức những hình thức diễn xướng đặc biệt. Ngoài điện Phật, mọi người có thể hát xướng, hay nhảy múa, diễn kịch. Loại nhạc này đòi hỏi sự kết hợp với nhiều yếu tố, nhạc của tu viện, nhạc quý tộc, dân ca..."⁽⁷⁾

Trong các lễ hội Phật giáo Huế, hình thức ca múa, hát xướng hay diễn kịch được tổ chức vào đêm hôm trước của ngày lễ chính gồm các nội dung khác nhau nhằm ca ngợi công đức, hạnh nguyện của Phật, Bồ tát và các bài hát của các Gia đình Phật tử. Hệ thống bài bản được chọn lọc, dàn dựng khá công phu và được trình diễn trên một sân khấu trong khuôn viên trước hay một bên lề dài.

Mỗi một lễ hội Phật Đản, Quán Thế Âm hay Vu Lan đều có những sinh hoạt riêng biệt của các Gia đình Phật tử, Khuôn hội. Diễn hình như trong lễ hội Quán Thế Âm, các Gia đình Phật tử, Khuôn hội, đạo tràng tổ chức các đoàn rước dâng cúng lễ vật lên Bồ tát Quán Thế Âm với nhiều hình thức, kiểu cách, màu sắc khác nhau, trong đó tái hiện lại hình ảnh Quán Thế Âm thị hiện và 32 ứng thân của Bồ tát do các đoàn sinh hóa trang, mang ý nghĩa tâm linh sâu sắc qua hạnh nguyện cứu khổ của Bồ tát Quán Thế Âm. Bên cạnh đó, Gia đình Phật tử còn tổ chức một hội trại (trại Hạnh - tùy vào từng năm mà Ban hương dẫn Gia đình Phật tử tổ chức các hội trại phù hợp với nhu cầu học tập của Phật tử) cho các huynh trưởng, đoàn sinh tu học Phật pháp và một chương trình đêm văn nghệ chào mừng lễ hội Quán Thế Âm với nhiều tiết mục như: múa đèn, múa quạt, múa nón cùng các trang phục khác nhau đẹp mắt và sinh động.

Cũng giống như lễ hội Quán Thế Âm, lễ Phật Đản cũng có các chương trình văn nghệ chào mừng, đặc biệt là các đoàn thuyền hoa hoặc xe hoa diễu hành quanh thành phố, trên sông Hương hay tổ chức đoàn rước Phật từ chùa Diệu Đế lên chùa Từ Đàm như một sự trình diễn của lễ hội mang

màu sắc tôn giáo riêng có ở Huế.

Riêng đối với lễ Vu Lan, mặc dù không được tổ chức lớn như lễ Phật Đản, lễ hội Quán Thế Âm nhưng trong phần lễ chính là chương trình văn nghệ hát về mẹ, về hiếu hạnh của Mục Kiền Liên Bồ tát, hay diễn các vở kịch mang tính giáo dục, nhấn mạnh đến khía cạnh đạo đức, tính nhân văn của con người trong cuộc sống.



Đêm văn nghệ trong lễ hội Quán Thế Âm.

Có thể nhận thấy, các hoạt động mang tính chất ca múa, hát xướng, diễn kịch hay hóa trang thành các đoàn dâng cúng lễ vật... của các Gia đình Phật tử, Khuôn hội, các đạo tràng đều được tổ chức chặt chẽ, nề nếp và hoàn chỉnh trong một không gian, thể hiện phần hội đặc sắc và trang nghiêm của lễ hội Phật giáo Huế. Tuy nhiên, nếu nhìn nhận một cách đơn thuần chỉ là hội thì át hẳn đó là một sự thiếu sót, bởi vì trong phần này cũng có các nghi lễ diễn ra khởi đầu cho các hoạt động trên và cũng cho thấy trong lễ hội Phật giáo, phần lễ và hội không bao giờ tách rời nhau mà nó luôn là một tổng thể hài hòa, uyển chuyển, linh động trong phương cách thực hiện. Cho nên, đặc trưng của lễ hội Phật giáo Huế một phần lại được thể hiện thông qua hoạt động, sinh hoạt của các Gia đình Phật tử, các đạo tràng, Khuôn hội với nhiều nội dung, tính chất khác nhau.

- Niềm tin tâm linh và lòng thành kính của người tham dự.

Nói đến lễ hội là nói đến người thực hiện và người tham dự, trong đó người thực hiện là chủ thể, người tham dự là khách thể nhưng cũng có trường hợp cũng vừa là chủ thể vừa là khách thể, do đó ở đây luôn là mối quan hệ khăng khít để tạo nên một lễ hội với nhiều thành phần, đối tượng khác nhau không có sự phân biệt.

Trong lễ hội Phật giáo Huế, người Phật tử tham dự lễ hội, chính là nơi để họ trải lòng mình, gởi gắm những ước nguyện đến các vị Phật, Bồ tát bằng tất cả niềm tin và lòng thành kính của họ. Bên cạnh đó còn có sự tham dự của mọi người dân, họ đến với lễ hội không chỉ vì niềm tin tâm linh mà còn đến với vẻ đẹp của tôn giáo, thỏa mãn nhu cầu thưởng lãm các giá trị văn hóa. Sự tham dự của đông đảo công chúng đã góp phần làm cho lễ hội Phật giáo thêm phần sinh động và đa dạng, mặc dù họ đến với lễ hội với nhiều mục đích khác nhau nhưng tất cả đều tỏ lòng thành kính và trân trọng những giá trị văn hóa mà Phật giáo thể hiện, đây chính là đặc điểm nổi bật của văn hóa Việt với đặc tính bao dung, cởi mở của người Việt đối với các tôn giáo.

3. Từ những đặc trưng lễ hội Phật giáo đến định hướng phát triển du lịch ở Huế

Huế được mệnh danh là một thành phố du lịch, thành phố Festival của cả nước, nơi đây hằng năm đã thu hút lượng khách tham quan khá lớn từ trong nước lẫn ngoài nước. Vị thế của Huế được xác lập từ di sản văn hóa đồ sộ và nguyên vẹn của kiến trúc đền đài, lăng tẩm, cung đình Nguyễn; chùa chiền, các diệu hò xứ Huế, của các lễ hội và sinh hoạt văn hóa dân gian... Đồng thời, các Festival được tổ chức và diễn ra rất thành công, quảng bá các di sản văn hóa Huế đến với công chúng, để lại trong lòng người thưởng ngoạn nhiều cung bậc tình cảm khác nhau về con người, văn hóa truyền thống Huế.

Trong những mảng cầu thành di sản văn hóa Huế, Phật giáo và những vấn đề thuộc về Phật giáo xứ Huế đã và đang là một mảng rất quan trọng làm nên hình ảnh của một thành phố Festival. Tuy nhiên, việc nghiên cứu

và định hướng khai thác giá trị loại hình di sản này vẫn chưa được quan tâm đúng mức và đang cần nhiều sẽ chia nhầm có được một loại hình du lịch, khai thác được các giá trị văn hóa di sản Phật giáo mà không làm biến dạng nó.

Trên góc độ phát triển du lịch lễ hội, lễ hội Phật giáo Huế đã xác lập vị thế trên những giá trị văn hóa đặc trưng tôn giáo bên cạnh lễ hội dân gian truyền thống của cư dân xứ Huế, cho nên, phát triển lễ hội Phật giáo phục vụ cho các hoạt động du lịch cần phải có cái nhìn toàn diện, hợp lý và khai thác tối ưu những đặc điểm, tính chất của lễ hội Phật giáo Huế trong từng trường hợp cụ thể.

Trong xu thế của xã hội hiện đại, nhu cầu tâm linh của con người luôn được đặt ra và chú trọng nhiều hơn, và hình thức du lịch tâm linh hay du lịch hành hương vốn đã có từ lâu, nay lại được đặt ra, đồng thời được gắn liền với lễ hội, xem nó như là một hướng chiến lược quan trọng để phát triển du lịch. Cho nên, phát triển du lịch gắn liền lễ hội Phật giáo Huế, là một hướng khai thác di sản văn hóa Phật giáo đầy tiềm năng, hấp dẫn và đa dạng, đồng thời qua đó, cũng cho thấy nhiều vấn đề đã, đang đặt ra nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Phật giáo Huế trước những tác động của xu thế xã hội.

Có nhiều phương thức khai thác khác nhau, trước mắt, chúng ta có thể nghĩ đến việc tổ chức các kỳ Festival lễ hội Phật giáo Huế. Điều này có thể thực hiện được bởi Huế là vùng đất Phật, tinh thần Phật giáo thấm đượm trong các sinh hoạt của con người nơi đây với niềm tin tâm linh chi phối mạnh mẽ. Các lễ hội diễn ra đều có sự tự nguyện của mỗi người dân dù họ là tín đồ hay không phải tín đồ khi tham gia vào lễ hội. Diễn hình như lễ hội Quán Thế Âm, đã thu hút một lượng khách hành hương từ các tỉnh khác đến và cả các đoàn Phật tử từ nước ngoài, họ tham dự lễ hội như chính người dân địa phương với niềm tin tâm linh sâu sắc. Cũng với tinh thần đó, lễ hội Phật giáo Huế đã quảng bá hình ảnh của mình đến với du khách, sự mộ đạo và niềm tin tâm linh hay tinh thần bao dung của Phật giáo đến với mọi người.

Việc phát triển du lịch tâm linh/hành hương trong hệ thống lễ hội truyền thống của dân tộc Việt đang được nhiều địa phương thực hiện.⁽⁸⁾ Do đó, hướng khai thác du lịch tâm linh là một trong những hướng khai thác lễ hội Phật giáo Huế khá thuận tiện và hiệu quả. Bởi vì thời gian, chương trình thực hiện lễ hội đã được ấn định rõ ràng (mặc dù ở các nơi khác Phật giáo cũng tổ chức các ngày lễ vía quan trọng này) và các giá trị văn hóa đặc trưng được thể hiện qua lễ hội chính là sức hút mọi người đến với lễ hội Phật giáo Huế. Bên cạnh đó cũng có thể kết hợp thăm viếng chùa chiền, thưởng thức giá trị nhạc lễ Phật giáo và ẩm thực già lam... như là sự tìm tòi khám phá di sản văn hóa Phật giáo Huế, từ việc cảm nhận các giá trị văn hóa truyền thống đến niềm tin tâm linh của chính con người Huế.

4. Thay lời kết

Phật giáo Huế đã khẳng định những bước tiến vững chắc và xác lập vị thế quan trọng trong sự phát triển của Huế, hình thành một di sản văn hóa đa dạng và phong phú trong di sản văn hóa Huế. Từ chùa chiền, nhạc lễ, lễ nghi, lễ hội... đến các hoạt động trong đời sống tinh thần đều mang những nét riêng, thể hiện dấu ấn văn hóa truyền thống của cư dân vùng Thuận Hóa-Phú Xuân. Cho nên, di sản văn hóa Phật giáo Huế cần được chú trọng và quan tâm nhiều hơn trong chiến lược phát triển, khi Huế trở thành một thành phố du lịch, thành phố Festival của cả nước.

Trong thời gian qua, nhiều sự kiện, lễ hội Phật giáo được tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, thu hút rất nhiều sự quan tâm của công chúng, nhưng đồng thời cũng đặt ra nhiều vấn đề luận bàn và tranh cãi về việc kế thừa, khai thác di sản văn hóa Phật giáo thành sản phẩm văn hóa phục vụ du lịch. Đối với các lễ hội Phật giáo Huế như lễ Phật Đản, lễ hội Quán Thế Âm, lễ Vu Lan vốn mang trong mình nó những giá trị văn hóa đặc trưng, điển hình về: 1) nghi lễ truyền thống Phật giáo; 2) giá trị nhạc lễ; 3) các sinh hoạt của gia đình Phật tử, Khuôn hội; 4) niềm tin tâm linh và lòng thành kính của người tham dự. Vì vậy, khi đặt vấn đề khai thác du lịch từ các lễ hội hay các di sản văn hóa Phật giáo khác, cần phải có những cách làm hợp lý, hợp tình và tùy vào từng lễ hội nhất định nhằm hướng du khách, người thưởng ngoạn cảm nhận được vẻ đẹp văn hóa truyền thống Phật giáo một cách tự nhiên, như chính họ là một tín đồ Phật giáo.

L T Q

CHÚ THÍCH

- (1) Về vấn đề này TS Trần Đức Anh Sơn đã có nhận định “Ở nước ta từ lâu Phật giáo đã có lễ hội và có sự chia tách khá rõ nét. Lễ hội chùa Hương là minh chứng. Người dân vẫn nói là “trẩy hội chùa Hương” và quả thực đó là một thứ hội hè rất rõ ràng, kéo dài suốt ba tháng của mùa xuân”, và đây cũng là một cách để bổ sung, lý giải thêm khi nói “lễ hội” Phật giáo xét trên nhiều mặt khác nhau của một vấn đề.
- (2) Tuy nhiên, chúng ta có thể nhìn nhận một cách khái quát hơn, bởi không chỉ những thay đổi của Phật giáo vào những năm 1930 mà còn những biến động chính trị - xã hội ở Huế trong thập niên 1960 và trong thời kỳ hậu 1975 cũng đã tác động rất lớn đến Phật giáo Huế, đặc biệt là vấn đề quảng bá lễ hội Phật giáo đến công chúng trên nhiều phương tiện thông tin truyền thông khác nhau vẫn còn nhiều hạn chế, và phải đến năm 1999 mới thực sự được “cởi mở” và quảng đại hơn.
- (3) Ngũ minh gồm: 1. Thanh minh: khả năng thông thạo về ngôn ngữ, văn từ; 2. Công xảo minh: khả năng thông thạo về nghề nghiệp, toán học, khoa học... (ngoại diển); 3. Y phuơng minh: hiểu biết về y lý, thuốc men, trị bệnh; 4. Nhân minh: khả năng luận lý, lý giải chánh tà, đúng sai; 5. Nội minh: kiến thức thông rõ ba tạng kinh điển của Phật giáo (nội diển).
- (4) Để thấy rõ hơn các nghi thức được thực hiện như thế nào, xin xem thêm: *Thiền môn nhật tụng*, *Khoa nghi Du già*, *Giải oan bạt độ* vì trong khuôn khổ bài viết khó có thể liệt kê đầy đủ. Hai khoa nghi này đã thuâc tóm nhiều loại hình diễn xướng, kết hợp các ấn chú Mật tông, pháp khí, nhạc cụ rất đặc trưng của âm nhạc Phật giáo Huế, luôn hiện diện và không kém phần quan trọng trong các lễ hội.
- (5) Nghi thức chung cho việc thực hiện một lễ vía bao gồm một số nghi thức cơ bản: 1. Niêm hương; 2. Tán (có rất nhiều bài tán khác nhau tùy thuộc lễ thức diễn ra để có sự phù hợp);

3. Tụng chú Đại bi; 4. Cung văn (bạch chúc); 5. Tụng kinh hoặc các bài sám; 6. Lạy Phật, Bồ tát; 7. Hồi hướng. Ở đây, cũng có thể, người chủ lễ linh động, uyển chuyển khi sử dụng nhiều bài tán, tụng, bạch, thỉnh... khác nhau nhưng hầu như không thay đổi nhiều lăm trong các nghi thức của buổi lễ, và hình thức này, chủ yếu thêm vào chứ không bớt đi nhằm làm cho buổi lễ thêm sinh động với nhiều loại hình tán, tụng kết hợp với các loại pháp khí và nhạc khí.
- (6) Xem thêm: Nguyễn Hữu Thông (chủ biên) (2009), *Nhạc lễ phật giáo xứ Huế*, TP Hồ Chí Minh, Nxb Văn nghệ.
 - (7) *Nhạc lễ Phật giáo xứ Huế*, Sđd, tr. 30.
 - (8) Hiện tại ở TP Hồ Chí Minh, dưới sự điều hành của Tiểu ban kinh tế của Thành hội Phật giáo, Công ty Du lịch Hành hương Việt, bước đầu đã xây dựng những tour hành hương, khai thác không chỉ về lễ hội Phật giáo mà còn trên nhiều lĩnh vực khác.

TÓM TẮT

Lễ hội Phật giáo có nhiều nội dung phong phú và đa dạng, được chú trọng tổ chức ngày càng lớn về quy mô, tính chất nhằm quảng bá Phật giáo đến với đông đảo quần chúng, tín đồ. Tuy nhiên, trong mỗi vùng miền, lễ hội Phật giáo có những đặc trưng riêng bởi các yếu tố văn hóa-lịch sử chi phối, tạo nên các đối sánh khác biệt trên các vùng miền đất nước.

Ở Huế, lễ hội Phật giáo được xiển dương khá mạnh mẽ với các lễ hội: Phật Đản, Quán Thế Âm, lễ Vu Lan... thu hút đông đảo các tín đồ, quần chúng tham gia và có những tác động tích cực đến sự chuyển biến của xã hội trong mối tương tác giữa văn hóa truyền thống và hiện đại. Đồng thời, qua những biểu hiện của lễ hội Phật giáo đã cho thấy những giá trị văn hóa đặc trưng trong nghi lễ truyền thống, đối tượng tham gia và niềm tin tâm linh chi phối bởi tính thiêng hiện hữu của lễ hội.

Từ những vấn đề trên, bài viết chủ yếu tập trung vào các vấn đề sau: 1) Những nhân tố tạo nên nét đặc trưng trong lễ hội Phật giáo Huế; 2) Giá trị văn hóa đặc trưng của lễ hội Phật giáo; 3) Lễ hội Phật giáo trong chiến lược phát triển du lịch ở Huế.

ABSTRACT

BUDDHIST FESTIVALS - TYPICAL CULTURAL VALUES

The Buddhist festivals of Huế boasts rich and diversified contents. It attracts more and more attention from the people and are organized on larger and larger scale for the purpose of spreading Buddhism to the mass. However, Buddhist festivals bear their own distinctive characteristics arising from their different local cultural and historical features.

In Huế, Buddhist festivals have been greatly enhanced and developed as can be seen through the *Buddha's Birth Day festival*, the *Avalokitesvara festival*, the *All Souls' festival*... that attract a great number of participants, Buddhist followers as well as lay people. These festivals give rise to positive social changes through the interaction between the traditional and modern culture. Also the festivals help define the typical cultural value of the traditional holy ceremonial ritual with their impact on the participants and their spiritual belief.

The article centers on the points: 1) The factors that help create the typical characteristics of the Buddhist festivals of Huế; 2) The typical cultural values of the Buddhist festivals of Huế; 3) The Buddhist festivals in a strategy for the development of tourism in Huế.